

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 14 - 3 - 2023

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Xuân Phẫu và bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: ông Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 02/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Tạ Quốc T, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn X, xã S, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/12/2022 và bản tự khai ngày 28/02/2023 anh Tạ Quốc T trình bày: anh và chị Nguyễn Thị L có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/02/2022. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nên đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, hiện nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên nguyện vọng của anh xin được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

Quá trình chung sống anh và chị L chưa có con chung, không có tài sản và nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã triệu tập anh T và chị L đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị L không có mặt. Ngày 28/02/2023, Tòa án đã tiến hành về nơi ở của chị L để xác minh, chị L đã có lời khai thống nhất với lời khai của anh T về tình cảm, con chung và tài sản, nợ chung của vợ chồng, chị cũng đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của anh T, vì giữa vợ chồng thực sự không còn tình cảm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu về việc tuân theo pháp luật đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Tạ Quốc T và chị Nguyễn Thị L đều có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Tạ Quốc T và chị Nguyễn Thị L. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử cho anh Tạ Quốc T ly hôn chị Nguyễn Thị L. Về con chung; tài sản và công nợ chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Tạ Quốc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn đối với chị Nguyễn Thị L, đây là tranh chấp về ly hôn. Chị Nguyễn Thị L có hộ khẩu thường trú tại xã C, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa anh Tạ Quốc T và chị Nguyễn Thị L vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh T và chị L là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử thấy:

Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa anh T và chị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Anh T xin ly hôn với chị L vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Phía chị L cũng thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân được một thời gian, hiện nay không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn với anh T. Vì vậy việc anh T khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với chị L là có cơ sở nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Tạ Quốc T ly hôn chị Nguyễn Thị L.

[2] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc anh Tạ Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Xử vắng mặt anh Tạ Quốc T và chị Nguyễn Thị L.
2. Về quan hệ hôn nhân: xử cho anh Tạ Quốc T ly hôn chị Nguyễn Thị L.
3. Về quan hệ con chung, tài sản và công nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về án phí dân sự: buộc anh Tạ Quốc T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000181 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bên đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Hữu Tình